TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phc**

Bản án số: 12/2024/HNGĐ - ST
Ngày 16 - 4 - 2024
V*/v tranh chấp hôn nhân và gia đình*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Thơ

Bà Hoàng Thị Thúy Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trường Sơn: Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 275/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST ngày 29 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự;

1. NgU đơn: Chị Vũ Thị Tố U, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn Tân Thành, xã Ea K, huyện Krông P, tỉnh Đăk L; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1987

Nơi cư trú: xóm 4, xã Khánh S, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 20/11/2023 chị Vũ Thị Tố U trình bày: Chị và anh Nguyễn Hữu Ph kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh S, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An vào ngày 18/8/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh Phc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. NgU nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính nhau, thường xU bất đồng về quan điểm sống. Vợ chồng thường xU cãi vã lẫn nhau mặc dù đã được gia đình hai bên khU bảo nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ

với nhau đến nay là 03 năm. Nay chị U thấy tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Hữu Ph.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Vũ Phương Thảo, sinh ngày 05/01/2018. Cháu sống với chị U từ nhỏ đến nay. Tại đơn khởi kiện ngày 20/11/2023. Chị U có nguyện vọng vợ chồng ly hôn chị mong muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành và yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con cho chị mỗi tháng 4.000.000đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án chị U xin thay đổi yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con. Chị cho rằng hiện nay công việc, thu nhập của chị đã ổn định, có đủ khả năng để nuôi dưỡng, chăm sóc con đảm bảo cho con có cuộc sống và học tập tốt nên chị không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận, chị U không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Hữu Ph: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Ph theo đúng quy định. Tuy nhiên, anh Ph không trực tiếp đến Tòa án để làm việc, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa giải.

Tại biên bản xác minh ngày 16/3/2024 bà Nguyễn Thị V mẹ đẻ anh Nguyễn Hữu Ph trình bày: Về thời gian, địa điểm kết hôn giữa chị U và anh Ph đúng như chị U đã trình bày. Năm 2017 chị U và anh Ph kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh S. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với gia đình bà tại xóm 4, xã Khánh S. Vợ chồng chung sống hạnh Phc bình thường đến ngày 05/01/2018 chị U sinh con gái là cháu Nguyễn Vũ Phương Thảo. Tuy nhiên, sau đó vợ chồng xảy ra mẫu thuẫn ngU nhân mâu thuẫn bà cũng không rõ nhưng kể từ đó tình cảm vợ chồng không còn như trước. Sau đó chị U đã đưa con gái vào Đăk Lắk sinh sống cho đến nay, còn anh Ph vẫn chung sống với ông bà tại xã Khánh Sơn và hiện tại anh Ph đang đi làm công nhân. Anh Ph đã nhận được các giấy báo, giấy triệu tập của Tòa án nhưng do tính chất công việc chỉ ngày lễ tết mới được nghỉ nên không thể đến Tòa án việc theo giấy báo của Tòa án. Qua trao đổi bà V cho biết anh Ph cũng đồng ý ly hôn với chị U. Vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Vũ Phương Th, sinh ngày 05/01/2018 từ nhỏ đên nay cháu sống với chị U. Do đó anh đồng ý giao con cho chị U trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tại biên bản xác minh ngày 16/3/2024 tại UBND xã Khánh S thể hiện: Chị Vũ Thị Tố U và anh Nguyễn Hữu Ph đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh S vào ngày 18/8/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình anh Nguyễn Hữu Ph tại xóm 4, xã Khánh S, huyện Nam Đ. Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Vũ Phương Th, sinh ngày 05/01/2018. Hiện nay chị U đã đưa con vào sinh sống tại Đăk Lắk còn anh Ph vẫn sống tại địa phương. Quá trình vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn hay không chính quyền không nắm được vì không ai báo cáo. Nay chị

U yêu cầu ly hôn đó là việc cá nhân của anh, chị chính quyền địa phương không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa ngày 29/3/2024 và ngày 16/4/2024 chị Vũ Thị Tố U có đơn đề nghị được vắng mặt; anh Nguyễn Hữu Ph vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tống đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: NgU đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 19, 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Tố U.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của Vũ Thị Tố U được ly hôn anh Nguyễn Hữu Ph.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Vũ Phương Thảo, sinh ngày 05/01/2018 cho chị Vũ Thị Tố U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Hữu Ph do chị Vũ Thị Tố U không yêu cầu.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: NgU đơn không cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Vũ Thị Tố U phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ngU đơn, bị đơn theo quy định.

[2] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Tại phiên tòa mặc dù vắng mặt nhưng quá trình giải quyết vụ án chị Vũ Thị Tố U giữ nguyên nội dung yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Hữu Ph.

Xét thấy: Chị Vũ Thị Tố U và anh Nguyễn Hữu Ph có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 18/8/2017 tại UBND xã Khánh Sơn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính nhau, không cùng quan điểm sống nên vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt mọi hệ tính đến thời điểm hiện nay đã 3 năm. Như vậy, vợ chồng không sống chung với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị U có nguyện vọng được ly hôn. Dó đó, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị Tố U được ly hôn anh Nguyễn Hữu Ph.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Vũ Phương Th, sinh ngày 05/01/2018. Cháu sống với chị U từ nhỏ cho đến nay. Chị U có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo con chung Nguyễn Vũ Phương Thảo cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, để con được học tập và phát triển tốt. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận nguyện vọng của chị Vũ Thị Tố U; Giao con chung Nguyễn Vũ Phương Th, sinh ngày 05/01/2018 cho chị Vũ Thị Tố U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

[3.1] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Hữu Ph do chị Vũ Thị Tố U không yêu cầu. Anh Nguyễn Hữu Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Vũ Thị Tố U không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị Tố U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Tố U được ly hôn anh Nguyễn Hữu Ph

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Vũ Phương Th, sinh ngày 05/01/2018 cho chị Vũ Thị Tố U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Hữu Ph. Anh Nguyễn Hữu Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị Tố U phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0001529 ngày 29/11/2024. Chị Vũ Thị Tố U đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Tố U và anh Nguyễn Hữu Ph vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn
- Chi Cục THADS huyện Nam Đàn;
- UBND xã Khánh Sơn;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Như Khôi Lê Phc Lâm Đặng Thị Phương

Nơi nhận:
- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn
- Chi Cục THADS huyện Nam Đàn;
- UBND thị trấn Nam Đàn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Phương